

BÁO CÁO

Tình hình triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ trong Đề án Chuyển đổi số góp phần thúc đẩy, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2026-2030, định hướng đến năm 2035 và Kế hoạch số 60/KH-UBND ngày 12/02/2026 của UBND thành phố về tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp hướng đến mục tiêu thành phố Đà Nẵng nằm trong Top 50 bảng xếp hạng đô thị thông minh uy tín toàn cầu đến năm 2030 từ ngày 01/01/2026 đến ngày 15/8/2026 trên địa bàn phường Hòa Xuân

Kính gửi: Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Đà Nẵng

Thực hiện Công văn số 5918/SKHCN-CNTT ngày 24/8/2026 của Sở Khoa học và Công nghệ về việc báo cáo tình hình triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ trong Đề án Chuyển đổi số góp phần thúc đẩy, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2026-2030, định hướng đến năm 2035 và Kế hoạch số 60/KH-UBND ngày 12/02/2026 của UBND thành phố về tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp hướng đến mục tiêu thành phố Đà Nẵng nằm trong Top 50 bảng xếp hạng đô thị thông minh uy tín toàn cầu đến năm 2030; Chủ tịch UBND phường Hòa Xuân báo cáo kết quả thực hiện từ ngày 01/01/2026 đến ngày 15/8/2026 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH VÀ NGUYÊN TẮC TRIỂN KHAI

Phường Hòa Xuân được hình thành và vận hành theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp từ ngày 01/7/2025, có diện tích tự nhiên 27,96 km², quy mô dân số khoảng 85.580 người, gồm 114 tổ dân phố. Đến nay, sau khi thực hiện sắp xếp Tổ dân phố, trên địa bàn phường hiện có 52 Tổ dân phố đáp ứng các tiêu chí theo quy định. Địa bàn rộng, dân cư đông, tốc độ đô thị hóa cao, nhiều khu đô thị mới và nhu cầu giao dịch hành chính, tiếp cận dịch vụ số của người dân ngày càng lớn.

Trong năm 2026, việc triển khai chuyển đổi số được UBND phường xác định là nhiệm vụ xuyên suốt, gắn với vận hành chính quyền địa phương 02 cấp, cải cách hành chính, phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, thực hiện Đề án 06,

xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và từng bước tham gia xây dựng đô thị thông minh của thành phố.

UBND phường triển khai theo nguyên tắc: bám sát mục tiêu, nhiệm vụ và lộ trình của Đề án thành phố; cụ thể hóa thành nhiệm vụ của từng phòng, đơn vị; lấy kết quả, sản phẩm và mức độ phục vụ người dân làm thước đo; ưu tiên dữ liệu, nền tảng số dùng chung, số hóa quy trình, an toàn thông tin và các mô hình có khả năng ứng dụng thực tế.

II. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO, BAN HÀNH KẾ HOẠCH VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công tác quán triệt và phân công trách nhiệm

UBND phường tổ chức triển khai nhiệm vụ trên cơ sở các chủ trương, kế hoạch của Trung ương, Thành ủy, UBND thành phố, Quyết định số 3292/QĐ-UBND và Kế hoạch số 60/KH-UBND của UBND thành phố. Nội dung được quán triệt thông qua các cuộc họp UBND phường, giao ban chuyên môn, hệ thống văn bản chỉ đạo, nhóm điều hành công vụ và hoạt động truyền thông tại cơ sở.

UBND phường giao Phòng Văn hóa - Xã hội là cơ quan thường trực tham mưu, tổng hợp, hướng dẫn và theo dõi chung; Trung tâm Phục vụ hành chính công chủ trì các nhiệm vụ liên quan trực tiếp đến dịch vụ công trực tuyến, số hóa hồ sơ và chất lượng phục vụ; Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị triển khai nhiệm vụ kinh tế số, hạ tầng và hỗ trợ hộ kinh doanh; các đơn vị chuyên môn, trường học, Trạm Y tế, tổ chức đoàn thể và lực lượng cơ sở phối hợp và thực hiện nhiệm vụ theo chức năng.

2. Ban hành hệ thống văn bản triển khai

Từ đầu năm đến giữa tháng 8/2026, UBND phường đã ban hành nhiều văn bản chuyên đề để cụ thể hóa nhiệm vụ, nổi bật gồm: Kế hoạch số 25/KH-UBND ngày 26/01/2026 về thu thập, tích hợp và đưa dữ liệu vào kho dữ liệu dùng chung của thành phố; Kế hoạch số 33/KH-UBND ngày 30/01/2026 về Hội thi Ý tưởng - Sáng kiến ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong giáo dục; Công văn số 362/UBND-PVHXXH ngày 03/02/2026 về rà soát và sử dụng chữ ký số công vụ; Kế hoạch số 69/KH-UBND ngày 03/3/2026 về hoạt động Tổ Công nghệ số cộng đồng và Đề án 06 năm 2026; Kế hoạch số 81/KH-UBND ngày 18/3/2026 về phong trào Bình dân học vụ số gắn với Học tập số đối với CBCCVC và người dân; Kế hoạch số

96/KH-UBND ngày 26/3/2026 về ban hành, cung cấp danh mục dữ liệu mở; Kế hoạch số 112/KH-UBND ngày 07/4/2026 về truyền thông chuyển đổi số năm 2026 trên địa bàn phường; Kế hoạch số 119/KH-UBND ngày 14/4/2026 về tập huấn văn thư - lưu trữ, lập hồ sơ công việc điện tử cho các cơ quan, đơn vị trực thuộc; Kế hoạch số 120/KH-UBND ngày 14/4/2026 về kiểm tra công vụ, cải cách hành chính, văn thư lưu trữ và chuyển đổi số năm 2026; Kế hoạch số 134/KH-UBND ngày 21/4/2026 về chỉnh lý và số hóa tài liệu lưu trữ; và Kế hoạch số 171/KH-UBND ngày 22/5/2026 triển khai thực hiện “Đề án Chuyển đổi số góp phần thúc đẩy, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2026-2030, định hướng đến năm 2035” trên địa bàn phường năm 2026.

Việc ban hành hệ thống kế hoạch theo từng chuyên đề đã giúp chuyển các mục tiêu chung của thành phố thành nhiệm vụ có đầu mối, thời hạn và sản phẩm cụ thể; đồng thời tạo cơ sở để kiểm tra tiến độ, đánh giá mức độ hoàn thành của từng cơ quan, đơn vị.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN THEO ĐỀ ÁN CHUYỂN ĐỔI SỐ CỦA THÀNH PHỐ

1. Phát triển chính quyền số, đổi mới phương thức chỉ đạo, điều hành

UBND phường tiếp tục duy trì sử dụng các nền tảng số dùng chung của thành phố trong quản lý, chỉ đạo và điều hành. 100% cán bộ, công chức, viên chức sử dụng các hệ thống số thiết yếu; việc gửi, nhận và xử lý văn bản điện tử, sử dụng thư điện tử công vụ và chữ ký số được duy trì theo quy định.

Các hệ thống quản lý văn bản, một cửa điện tử, tiếp nhận phản ánh kiến nghị, họp trực tuyến và các nền tảng chuyên ngành được duy trì, tạo nền tảng cho việc theo dõi nhiệm vụ trên môi trường số. UBND phường đang tiếp tục chuẩn hóa các chỉ tiêu, nguồn dữ liệu để phục vụ vận hành OC/IOC của phường và hướng tới quản trị bằng bảng điều hành dữ liệu.

Ngoài ra, UBND phường khuyến khích CBCCVC sử dụng các ứng dụng trí tuệ nhân tạo AI của các doanh nghiệp cung cấp tại Việt Nam, có máy trạm, máy chủ tại Việt Nam để nghiên cứu tài liệu, ứng dụng trong công việc hiệu quả, tiết kiệm thời gian, công tác tổng hợp, báo cáo được nhanh, gọn.

Hiệu quả: phương thức xử lý công việc từng bước chuyển từ giấy tờ, trao đổi trực tiếp sang luân chuyển điện tử; rút ngắn thời gian phối hợp; tăng khả năng theo dõi tiến độ và tạo điều kiện hình thành cơ sở dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành.

2. Dịch vụ công trực tuyến, giải quyết thủ tục hành chính và chất lượng phục vụ

Đây là nhóm nhiệm vụ được UBND phường luôn luôn quan tâm và chú trọng. UBND phường đã chỉ đạo Trung tâm Phục vụ hành chính công hướng dẫn, hỗ trợ tổ chức, người dân, doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính, qua đó luôn duy trì tỷ lệ tiếp nhận hồ sơ trực tuyến ở mức cao, theo số liệu đối chiếu đến ngày 22/8/2026, tỷ lệ hồ sơ trực tuyến đạt 99,79%. 100% thủ tục hành chính toàn trình thuộc danh mục được tiếp nhận, xử lý và giải quyết trên môi trường điện tử. Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trước hạn và đúng hạn đạt 99,80%; mức độ hài lòng của người dân đạt 99,97%, tỷ lệ thanh toán trực tuyến đạt 100% đối với các thủ tục hành chính có thu phí, lệ phí.

Ngoài ra, UBND phường chỉ đạo Tổ Công nghệ số cộng đồng và Đề án 06 thường xuyên tổ chức các hoạt động hỗ trợ người dân tại địa bàn Tổ dân phố, nhiều Tổ Công nghệ số tổ chức hướng dẫn vào ngày cuối tuần tại nhà sinh hoạt cộng đồng, tổ chức tập huấn sử dụng trí tuệ nhân tạo AI cho người dân, an toàn thông tin mạng,...như Tổ dân phố Bàu Cầu, Tổ dân phố Trung Lương 9,...

Để phát huy hiệu quả công tác hỗ trợ người dân trong giải quyết thủ tục hành chính, UBND phường đã thành lập Tổ hỗ trợ công dân lưu động và triển khai đến từng Tổ dân phố hỗ trợ, hướng dẫn người dân khai thác dữ liệu dân cư trên VneID, cách tra cứu thủ tục hành chính, nộp hồ sơ, thanh toán trực tuyến và theo dõi tiến độ giải quyết hồ sơ trên cổng dịch vụ công quốc gia tại nhà.

Hiệu quả: giảm thời gian đi lại cho người dân và doanh nghiệp, tăng khả năng nộp hồ sơ mọi lúc, mọi nơi; người dân được hỗ trợ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc tại Tổ dân phố và qua các kênh số như chi hội số, tổ công nghệ số cộng đồng và Đề án 06; chất lượng giải quyết hồ sơ được duy trì ở mức cao, tạo nền tảng thực hiện mục tiêu giao dịch hành chính không tiếp xúc và dịch vụ công lấy người dân làm trung tâm.

3. Số hóa hồ sơ, kết quả điện tử và tái sử dụng dữ liệu

UBND phường tiếp tục thực hiện số hóa hồ sơ, giấy tờ và kết quả giải quyết thủ tục hành chính. Theo số liệu cập nhật đến ngày 22/8/2026, tỷ lệ số hóa hồ sơ đạt 98,32%, trong khi tỷ lệ khai thác, sử dụng lại dữ liệu số hóa đạt 97,03%, vượt mức mục tiêu tối thiểu 80% đặt ra trong kế hoạch triển khai.

Song song với số hóa hồ sơ phát sinh mới, UBND phường triển khai Kế hoạch chỉnh lý, số hóa tài liệu lưu trữ của các đơn vị cũ trước khi sắp xếp hoàn thành trong năm 2026, hướng đến xử lý khối lượng hồ sơ, tài liệu lịch sử tiếp nhận sau sắp xếp đơn vị hành chính.

Hiệu quả: việc tái sử dụng dữ liệu số hóa ở mức 97,03% góp phần giảm yêu cầu người dân cung cấp lại thông tin, giấy tờ đã có trong hệ thống; giảm thao tác nghiệp vụ lặp lại; tạo điều kiện chuyển dần từ quản lý hồ sơ giấy sang quản lý và khai thác dữ liệu số.

4. Thủ tục hành chính phi địa giới và thanh toán trực tuyến

UBND phường triển khai giải quyết thủ tục hành chính không phụ thuộc địa giới hành chính theo quy định. Đến ngày 22/8/2026, đã phát sinh 1.556 hồ sơ được tiếp nhận, giải quyết theo phương thức phi địa giới hành chính.

Tỷ lệ thanh toán trực tuyến đối với thủ tục hành chính có phát sinh phí, lệ phí đạt 99,98%, vượt mức tiêu tối thiểu 90% đặt ra trong các kế hoạch thực hiện của phường.

Hiệu quả: người dân có thêm lựa chọn trong tiếp cận dịch vụ công; giảm nhu cầu giao dịch trực tiếp; thanh toán điện tử từng bước trở thành phương thức phổ biến trong giải quyết thủ tục hành chính.

5. Dữ liệu số, dữ liệu mở và chia sẻ dữ liệu

UBND phường ban hành Kế hoạch số 25/KH-UBND về thu thập, tích hợp dữ liệu vào kho dữ liệu dùng chung của thành phố và Kế hoạch số 96/KH-UBND ngày 26/3/2026 về danh mục dữ liệu mở của phường.

Đến ngày 22/8/2026, phường đã cung cấp đầy đủ 28/28 trường dữ liệu theo yêu cầu, đạt 100%; đồng thời bổ sung 69 trường dữ liệu mở, nâng tổng số dữ liệu mở được quản lý, cập nhật lên 85 dữ liệu. Các đơn vị tiếp tục thu thập dữ liệu chuyên ngành như dữ liệu khám sức khỏe, người có công, cán bộ, công chức, viên chức, đất đai và các nhóm dữ liệu thuộc phạm vi quản lý.

Một số nhóm dữ liệu có tính chất đặc thù chưa thể tiếp tục cung cấp công khai hoặc chia sẻ theo cùng cơ chế chung do phụ thuộc quy định của cơ quan Trung ương và yêu cầu bảo đảm an ninh, quốc phòng, dữ liệu cá nhân.

Hiệu quả: hình thành nền tảng dữ liệu bước đầu phục vụ báo cáo, thống kê và quản lý; giảm tình trạng thu thập dữ liệu rời rạc; tạo tiền đề cho việc xây dựng và khai thác dữ liệu phục vụ OC/IOC của phường.

6. Ứng dụng trí tuệ nhân tạo, công cụ số thông minh và đổi mới sáng tạo

UBND phường triển khai tập huấn ứng dụng AI trong công việc; đã tổ chức 04 lớp tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức về ứng dụng trí tuệ nhân tạo. Đến nay, 100% cán bộ, công chức, viên chức khối chính quyền đã được tập huấn, tiếp cận việc ứng dụng AI trong thực hiện nhiệm vụ.

Phường duy trì và từng bước khai thác Zalo OA, Chatbot, Trang thông tin điện tử và các công cụ trợ lý số/AI để cung cấp thông tin, hỗ trợ người dân và nâng cao năng suất công việc. Việc ứng dụng AI giải đáp tự động các vướng mắc về thủ tục hành chính đang được tiếp tục hoàn thiện theo lộ trình năm 2026.

Trong lĩnh vực đổi mới sáng tạo, phường tổ chức Hội thi Ý tưởng - Sáng kiến ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong giáo dục; thành lập Hội đồng xét, công nhận sáng kiến. Đây là cơ sở lựa chọn các mô hình, giải pháp có khả năng áp dụng vào thực tiễn.

Hiệu quả: chuyển đổi số bắt đầu mở rộng từ ứng dụng các hệ thống dùng chung sang ứng dụng công cụ thông minh hỗ trợ trực tiếp cán bộ và người dân; tạo môi trường khuyến khích sáng kiến, thử nghiệm và nhân rộng mô hình mới.

7. Phát triển nguồn nhân lực số và phong trào Bình dân học vụ số

UBND phường triển khai Kế hoạch số 81/KH-UBND về phong trào Bình dân học vụ số gắn với Học tập số. Đến hết tháng 5/2026, 855/855 cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đã hoàn thành khóa học trên Nền tảng Bình dân học vụ số, đạt tỷ lệ 100%.

Ngoài ra, UBND phường đã triển khai cho Tổ công nghệ số cộng đồng và Đề án 06 tham gia và tuyên truyền, vận động, hướng dẫn người dân tham gia các khóa học bình dân học vụ số để người dân nắm thêm kiến thức, thông tin về chuyển đổi

số, các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước hiện nay về công nghệ số, an ninh mạng, an toàn thông tin.

Song song với đào tạo đội ngũ trong hệ thống chính quyền, UBND phường duy trì các hoạt động hướng dẫn kỹ năng số cho người dân thông qua Tổ Công nghệ số cộng đồng và Đề án 06, lực lượng thanh niên hỗ trợ hành chính công và các tổ chức đoàn thể.

Hiệu quả: tạo nền tảng nhận thức và kỹ năng số tương đối đồng đều trong đội ngũ; tăng năng lực sử dụng nền tảng số, dịch vụ công trực tuyến và các công cụ mới, nhất là AI; chuyển hoạt động đào tạo từ phổ biến kiến thức sang hướng dẫn kỹ năng ứng dụng thực tế.

8. Phát triển kinh tế số, hỗ trợ doanh nghiệp và hộ kinh doanh

Thực hiện theo chỉ đạo của UBND thành phố, hướng dẫn của Sở Khoa học và Công nghệ, UBND phường đã phối hợp các doanh nghiệp công nghệ số trên địa bàn thành phố đã tổ chức tập huấn, hướng dẫn và hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh trên địa bàn sử dụng nền tảng số, thanh toán không dùng tiền mặt, eTax Mobile, hóa đơn điện tử và thương mại điện tử. Theo tiến độ tháng 8/2026, đã hỗ trợ 2.461/4.729 hộ kinh doanh đạt 52,04% theo kế hoạch năm 2026 và đạt 110% kế hoạch thành phố giao trong tháng 8; đồng thời tiếp tục triển khai các kế hoạch hỗ trợ hộ kinh doanh nhằm mở rộng phạm vi tiếp cận trong năm 2026.

Đối với sản phẩm địa phương và OCOP, phường triển khai nhiệm vụ chuẩn hóa, số hóa thông tin sản phẩm, truy xuất nguồn gốc, nhãn hiệu, xây dựng thông tin điện tử và hỗ trợ thương mại điện tử. Hướng dẫn cách bán hàng online thay thế cách bán hàng truyền thống để đạt hiệu quả cao nhất.

Hiệu quả: thúc đẩy hộ kinh doanh tiếp cận các công cụ quản lý và giao dịch số; từng bước chuyển từ kinh doanh truyền thống sang sử dụng hóa đơn điện tử, nộp thuế điện tử, thanh toán số và kênh thương mại điện tử.

9. Phát triển xã hội số và hỗ trợ người dân tại cộng đồng

Sau sắp xếp tổ dân phố, phường tiếp tục củng cố hoạt động của Tổ Công nghệ số cộng đồng và Đề án 06 theo 52 tổ dân phố mới. Lực lượng này tập trung hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, VNeID, eTax Mobile, thanh toán số và các nền tảng thiết yếu.

Đối tượng được ưu tiên hỗ trợ gồm người cao tuổi, người ít sử dụng thiết bị thông minh, hộ kinh doanh nhỏ lẻ và các nhóm người dân cần hỗ trợ kỹ năng số.

Hiệu quả: đưa chuyển đổi số từ cơ quan nhà nước đến khu dân cư; tăng khả năng tiếp cận dịch vụ số của người dân; phát huy lực lượng hỗ trợ tại chỗ thay vì chỉ dựa vào bộ phận hành chính.

10. Hạ tầng số, kết nối Internet, Wifi và thiết bị phục vụ cộng đồng

UBND phường duy trì mạng MAN, mạng LAN, Internet tốc độ cao và đường truyền dự phòng phục vụ hoạt động của chính quyền. Đồng thời phối hợp các doanh nghiệp viễn thông rà soát chất lượng kết nối, khả năng phủ sóng và nhu cầu nâng cấp hạ tầng.

Đối với các Trạm Y tế tại cơ sở Hòa Châu cũ và Hòa Phước cũ, phường triển khai cải tạo mạng LAN và đầu tư đường truyền Internet tốc độ cao để bảo đảm điều kiện vận hành các ứng dụng chuyên ngành và cập nhật dữ liệu chuyên ngành y tế theo chỉ đạo của UBND thành phố.

Đối với khu dân cư, qua rà soát có 40/52 tổ dân phố có nhà sinh hoạt cộng đồng và địa điểm sử dụng sinh hoạt cộng đồng; UBND phường đã triển khai thuê dịch vụ đường truyền Internet, Wifi và Camera, phục vụ trực tiếp 40/52 tổ dân phố, trong đó có 39 tổ có nhà sinh hoạt cộng đồng và 01 tổ sử dụng điểm sinh hoạt tạm thời. Còn 12 tổ chưa có nhà sinh hoạt cộng đồng nên chưa đủ điều kiện triển khai đồng bộ.

Hiệu quả: mở rộng điểm tiếp cận hạ tầng số tại cơ sở; hỗ trợ tổ dân phố tổ chức sinh hoạt, điều hành và tiếp cận thông tin số; tạo điều kiện cho người dân sử dụng Internet và các tiện ích số tại địa bàn.

11. An toàn thông tin, an ninh mạng và bảo vệ dữ liệu

UBND phường xác định an toàn thông tin là điều kiện bắt buộc trong quá trình chuyển đổi số. 100% máy tính, thiết bị đầu cuối thuộc phạm vi quản lý đã được cài đặt giải pháp bảo vệ tập trung, bao gồm các giải pháp phòng chống mã độc, bảo vệ điểm cuối và kết nối an toàn.

Hồ sơ cấp độ an toàn thông tin cấp độ 2 đối với hệ thống thông tin do UBND phường, Trang thông tin điện tử phường quản lý đã được Công an thành phố thẩm định và ra Quyết định phê duyệt. UBND phường tiếp tục quản lý tài khoản công vụ, chữ ký số, hồ sơ điện tử; thực hiện sao lưu, cập nhật và bảo vệ dữ liệu.

Đối với yêu cầu bảo vệ bí mật nhà nước, phường đã bố trí kinh phí cho 05 đơn vị trực thuộc mua sắm thiết bị phục vụ soạn thảo, xử lý tài liệu mật theo quy định.

Hiệu quả: chuyển đổi số được triển khai cùng với kiểm soát rủi ro; hạn chế nguy cơ mất an toàn từ thiết bị đầu cuối và tài khoản; tạo cơ sở pháp lý, kỹ thuật cho vận hành hệ thống thông tin ổn định.

12. Truyền thông và nâng cao nhận thức về chuyển đổi số

UBND phường triển khai truyền thông đa kênh thông qua Trang thông tin điện tử, Facebook, Zalo OA, hệ thống truyền thanh, nhóm điều hành tổ dân phố và các hội nghị chuyên đề.

Đến thời điểm tổng hợp, đã đăng tải trên 60 văn bản, thông báo; trên 50 tin, bài chuyên đề; phát hành 70 sản phẩm tuyên truyền về chuyển đổi số. Nội dung tập trung vào dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến, VNeID, eTax Mobile, Bình dân học vụ số, an toàn thông tin và ứng dụng AI.

Hiệu quả: nội dung truyền thông chuyển từ tuyên truyền nhận thức chung sang hướng dẫn thao tác, kỹ năng cụ thể; hỗ trợ trực tiếp người dân tiếp cận và sử dụng dịch vụ số.

IV. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI CÁC NỘI DUNG GẮN VỚI KẾ HOẠCH SỐ 60/KH-UBND VỀ ĐÔ THỊ THÔNG MINH

Việc thực hiện Kế hoạch số 60/KH-UBND được UBND phường xác định là trách nhiệm tham gia trực tiếp trong phạm vi cấp cơ sở, đặc biệt đối với các nhóm nhiệm vụ về chính quyền số, dữ liệu, hạ tầng kết nối, dịch vụ số cho người dân, thanh toán số, kỹ năng số, an toàn thông tin và khả năng cung cấp dữ liệu phục vụ quản trị đô thị thông minh.

1. Góp phần nâng cao chất lượng quản trị dựa trên dữ liệu

Phường duy trì các nền tảng quản lý văn bản, một cửa, phản ánh kiến nghị và các hệ thống dùng chung; đồng thời chuẩn hóa dữ liệu để phục vụ xây dựng dashboard theo dõi, giám sát và hỗ trợ điều hành dựa trên dữ liệu số. Việc hình thành nguồn dữ liệu này là bước chuẩn bị trực tiếp cho việc vận hành OC/IOC ở cấp phường và kết nối với hệ thống của thành phố.

2. Xây dựng hạ tầng số phục vụ đô thị thông minh từ cấp cơ sở

Duy trì hạ tầng mạng LAN, Internet tốc độ cao và đường truyền dự phòng; cải tạo hạ tầng tại các Trạm Y tế; triển khai Internet, Wifi và Camera tại các điểm sinh hoạt cộng đồng đủ điều kiện. Đây là các cấu phần hạ tầng trực tiếp tạo khả năng kết nối và thu thập, truyền tải thông tin từ cơ sở.

3. Nâng cao khả năng tiếp cận dịch vụ số của người dân

Kết quả hồ sơ trực tuyến 99,79%, thanh toán trực tuyến 100%, tái sử dụng dữ liệu số hóa 97,03% và mức độ hài lòng 99,97% cho thấy việc triển khai các dịch vụ số tại phường đã tạo hiệu quả thực tế, phù hợp định hướng lấy người dân làm trung tâm của đô thị thông minh.

4. Phát triển cộng đồng số và khả năng tham gia của người dân

Việc củng cố, duy trì Tổ Công nghệ số cộng đồng và Đề án 06 theo 52 tổ dân phố, kết hợp với truyền thông, Bình dân học vụ số và hướng dẫn trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công và tại Tổ dân phố đã tạo mạng lưới hỗ trợ người dân tiếp cận công nghệ. Đây là yếu tố quan trọng để đô thị thông minh không chỉ dừng ở đầu tư hệ thống kỹ thuật mà phải có sự tham gia và thụ hưởng thực chất của cộng đồng.

5. Tăng cường an toàn, tin cậy của môi trường số

100% thiết bị đầu cuối được triển khai giải pháp bảo vệ tập trung; hồ sơ cấp độ an toàn thông tin đã được phê duyệt; công tác bảo vệ dữ liệu và tuyên truyền phòng chống lừa đảo trực tuyến được duy trì. Kết quả này góp phần bảo đảm nền tảng vận hành số an toàn, tin cậy.

V. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGUỒN KINH PHÍ 2 TỶ ĐỒNG PHỤC VỤ KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ

Năm 2026, phường Hòa Xuân được thành phố bố trí 2.000.000.000 đồng kinh phí sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Sau rà soát tiến độ và điều kiện thực hiện, UBND phường ban hành Quyết định số 1543/QĐ-UBND ngày 07/8/2026 điều chỉnh cơ cấu nhiệm vụ, bảo đảm giữ nguyên tổng dự toán và phân bổ theo từng cơ quan, đơn vị.

Theo chỉ đạo của UBND thành phố, UBND phường đã có văn bản cam kết với Sở Khoa học và Công nghệ, hiện nay UBND phường đã triển khai thực hiện các hạng

mục, đã và đang quyết toán đảm bảo tiến độ và đến trước 30/10/2026 sẽ hoàn thành quyết toán xong.

Các nhiệm vụ đang triển khai gồm: tuyên truyền chuyển đổi số; tập huấn kỹ năng số, chuẩn hóa, số hóa sản phẩm OCOP, truy xuất nguồn gốc, nhãn hiệu và thương mại điện tử và chương trình tổ chức các hoạt động ngày Hội chuyển đổi số năm 2026 hưởng ứng ngày chuyển đổi số quốc gia 10.10.

Hiệu quả và ý nghĩa: nguồn kinh phí được tập trung vào các nhiệm vụ tạo sản phẩm cụ thể, có khả năng sử dụng trực tiếp trong quản lý, giáo dục, y tế, kinh tế số và phục vụ người dân.

VI. ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN TỪ 01/01/2026 ĐẾN 25/8/2026

1. Kết quả nổi bật

Thứ nhất, UBND phường đã kịp thời cụ thể hóa Đề án Chuyển đổi số của thành phố thành Kế hoạch triển khai tại địa phương và ban hành hệ thống kế hoạch chuyên đề, tạo khuôn khổ tổ chức thực hiện tương đối đầy đủ.

Thứ hai, các chỉ tiêu phục vụ trực tiếp người dân đạt kết quả cao: hồ sơ trực tuyến 99,79%; giải quyết trước và đúng hạn 99,80%; thanh toán trực tuyến 100%; tái sử dụng dữ liệu số hóa 97,03%; mức độ hài lòng 99,97%.

Thứ ba, công tác phát triển dữ liệu có bước chuyển rõ rệt với 28/28 trường dữ liệu được cung cấp, bổ sung 69 trường dữ liệu mở, nâng tổng số lên 85 dữ liệu; tiếp tục thu thập dữ liệu chuyên ngành phục vụ kho dữ liệu dùng chung.

Thứ tư, nguồn nhân lực số được quan tâm, 855/855 cán bộ, công chức, viên chức và người lao động hoàn thành nội dung Bình dân học vụ số; đội ngũ tiếp tục được tập huấn AI và kỹ năng ứng dụng công nghệ.

Thứ năm, an toàn thông tin được triển khai đồng bộ hơn: 100% thiết bị đầu cuối có giải pháp bảo vệ tập trung, hồ sơ cấp độ hệ thống thông tin đã được phê duyệt.

Thứ sáu, chuyển đổi số đã bắt đầu hình thành các sản phẩm cụ thể như dữ liệu mở, Zalo OA, Chatbot, học liệu số tích hợp AI, dashboard dữ liệu, số hóa OCOP, hạ tầng số tại Trạm Y tế và các điểm Internet/Wifi/Camera cộng đồng.

Thứ bảy, người dân đã thay đổi nhận thức từ chỉ để biết chuyển sang tự thực hành, tự quản trị và đảm bảo an toàn thông tin, an ninh dữ liệu.

2. Hiệu quả thực tế

Chuyển đổi số đã góp phần trực tiếp vào việc nâng cao chất lượng vận hành chính quyền địa phương 02 cấp; giảm thời gian và chi phí giao dịch hành chính; tăng tỷ lệ xử lý hồ sơ trên môi trường số; nâng cao khả năng khai thác dữ liệu; mở rộng khả năng tiếp cận dịch vụ số của người dân và hộ kinh doanh.

Các kết quả đạt được cũng tạo nền tảng để phường thực hiện các nhiệm vụ dài hạn đến năm 2030, nhất là mục tiêu chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, quản trị dựa trên dữ liệu và đóng góp vào mục tiêu xây dựng thành phố Đà Nẵng trở thành đô thị thông minh có thứ hạng quốc tế.

VII. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM SAU THỜI GIAN ĐẾN

- Hoàn thiện, đưa vào khai thác các sản phẩm chuyển đổi số đã bố trí kinh phí, bảo đảm có sản phẩm cụ thể, nghiệm thu và đánh giá hiệu quả sử dụng.

- Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến, số hóa hồ sơ, tái sử dụng dữ liệu, thanh toán trực tuyến và giải quyết thủ tục hành chính phi địa giới.

- Hoàn thiện nguồn dữ liệu, chuẩn hóa chỉ tiêu để phục vụ dashboard, OC/IOC và công tác chỉ đạo, điều hành dựa trên dữ liệu.

- Tiếp tục tập huấn AI, kỹ năng số, an toàn thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức và hướng dẫn người dân thông qua mạng lưới Tổ Công nghệ số cộng đồng và Đề án 06.

- Đẩy mạnh hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh sử dụng nền tảng số, hóa đơn điện tử, eTax Mobile, thanh toán số và thương mại điện tử.

- Tiếp tục kiểm soát an toàn thông tin, quản lý thiết bị đầu cuối, tài khoản, chữ ký số, sao lưu và bảo vệ dữ liệu.

- Triển khai các hoạt động truyền thông, Ngày hội Chuyển đổi số năm 2026 theo kế hoạch; bảo đảm hoạt động có nội dung thiết thực, hướng đến kỹ năng và lợi ích cụ thể của người dân.

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các nhiệm vụ thuộc nguồn kinh phí 2 tỷ đồng theo Quyết định số 1543/QĐ-UBND, bảo đảm tiến độ, sản phẩm và thủ tục tài chính đúng quy định.

Trên đây là Báo cáo tình hình triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ trong Đề án Chuyển đổi số góp phần thúc đẩy, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2026-2030, định hướng đến năm 2035 và Kế hoạch số 60/KH-UBND ngày 12/02/2026 từ ngày 01/01/2026 đến ngày 25/8/2026 trên địa bàn phường Hòa Xuân./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCT. UBND (A. Đông);
- Phòng Văn hóa – Xã hội;
- Lưu: VT, PVHXXH.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Công Đông